

Số: 14/2023/QĐ-TA

Tp. N, ngày 21 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH N

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Nguyễn Thị Bích T
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Đức T.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/2023/TLST-ADBPXLHC, ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với:

Người bị đề nghị: **Phạm Văn B**, sinh năm 1987. Giới tính: Nam.

Số căn cước công dân: 037087004511.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 07/12.

Nơi cư trú: số nhà 02, đường Trần Quang Khải, phố Đông Hồ, phường Đ, thành phố N, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn Báu (đã chết) và bà Đặng Thị An (đã chết).

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 03/2/2023 UBND phường Đ, thành phố N có quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn thời hạn 03 tháng đối với Phạm Văn B. Ngày 03/5/2023 Phạm Văn B chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường.

Về nhân thân:

Tại bản án số 37/HSST ngày 14/4/2009 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 08/03/2021 Công an phường Đ xử phạt hành chính phạt tiền 10.000.000 đồng với hành vi Trộm cắp tài sản.

Tại phiên họp Phạm Văn B vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Vũ Thị Ngọc A, phó Trưởng phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố N, tỉnh N.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N: Bà Trần Thị Đ - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phạm Văn B là người nghiện ma túy từ năm 2009 cho đến nay; Ngày 23/5/2023 xét nghiệm tìm chất ma túy: kết quả Phạm Văn B dương tính với ma túy. Tại Phiếu Kết quả xác định người nghiện ma túy ngày 25/5/2023 của Trạm y tế phường Đ, thành phố N kết luận Phạm Văn B nghiện ma túy Heroin.

Ngày 25/5/2023 Công an phường Đ đã có Biên bản làm việc với Phạm Văn B yêu cầu đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng Phạm Văn B từ chối không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Phạm Văn B đã có bản kiểm điểm và bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23/5/2023 và ngày 28/5/2023.

Ngày 28/5/2023 Công an phường Đ lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Phạm Văn B.

Ngày 28/5/2023 chị gái của Phạm Văn B là Phạm Thị Ngọc Bích đã có đơn đề nghị Công an phường Đ lập hồ sơ đề nghị đưa Phạm Văn B vào cơ sở cai nghiện do Phạm Văn B thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến bị sốc thuốc, gia đình đã phải đưa vào bệnh viện cấp cứu nhiều lần.

Ngày 28/5/2023 Ủy ban nhân dân phường Đ thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B và có Quyết định số 01 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 28/5/2023 Phạm Văn B đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và không có ý kiến gì.

Biên bản xác minh ngày 30/5/2023 tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh N xác định Phạm Văn B hiện không điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadon tại phòng khám.

Ngày 30/5/2023 Ủy ban nhân dân phường Đ có Văn bản số 01/ĐN –CNBB gửi Phòng lao động Thương binh và xã hội thành phố N xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B.

Ngày 05/6/2023, đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố N xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B thời gian 18 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N; Địa chỉ: thôn 1, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh N.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động Thương binh xã hội thành phố N vẫn giữ nguyên ý kiến. Phạm Văn B có đơn đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp và không có yêu cầu gì.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố N phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B đảm bảo tính hợp pháp, đúng trình tự, thủ tục theo quy định

của pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố N thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết và tại phiên họp đảm bảo tính hợp pháp, đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105; điểm b khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2022; các Điều 3, 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Đề nghị Tòa án: áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B thời hạn 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B đảm bảo theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Tại phiên họp Phạm Văn B vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xin vắng mặt. Việc vắng mặt của người bị đề nghị không ảnh hưởng đến phiên họp. Do vậy căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Phạm Văn B là người nghiện ma túy, đã thành niên, có nhân thân xấu, có nơi cư trú ổn định, có khả năng nhận thức, biết rõ tác hại của chất ma túy, nhưng không đăng ký, không thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện, vừa chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã phường lại tiếp tục vi phạm là “*tái phạm*” thuộc tình tiết tăng nặng quy định điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn B không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, giảm sút kinh tế gia đình mà còn vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội của địa phương nên cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng là phù hợp, tạo điều kiện cho Phạm Văn B có thời gian cai nghiện dứt điểm, chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020. Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Điều 3, khoản 2 Điều 20, Điều 31, 32, 33, 34 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn B tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh N. Địa chỉ tại thôn 1, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Phạm Văn B có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh N có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Cơ quan đề nghị kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N, tỉnh N phối hợp với Công an thành phố N, tỉnh N đưa người phải chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND TP NB;
- VKSND tỉnh N;
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ TB&XH TPNB;
- Công an TPNB;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- UBND phường Đ.
- CA phường Đ;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T